

Thị trường thành lập công ty có vốn đầu tư nước ngoài

Administrator: 0000 0000000000.

0000, 26/6/2012 10:46 - 0000 00000 0000, 05/11/2012 01:27

[porno](#) [porn](#) Nhà nước ta trong những năm vừa qua luôn chú trọng quan tâm đến chính sách thu hút nguồn vốn và các loại tài nguyên khác từ nước ngoài đầu tư vào Việt Nam, vì thế các thị trường liên quan đến Đầu tư nước ngoài luôn luôn được nhà đầu tư nước ngoài quan tâm đến có thể tiến hành đầu tư ở Việt Nam một cách thuận lợi, nhanh chóng và ít rủi ro về chi phí ban đầu nhất. Vì thế việc nắm rõ các thị trường và đầu tư nước ngoài tại Việt Nam có thể nói và việc vô cùng quan trọng đối với các Nhà đầu tư nước ngoài hiện đầu tư cũng như đã có kinh nghiệm khi đầu tư vào Việt Nam.

THỊ TRƯỜNG THÀNH LẬP CÔNG TY CÓ VỐN ĐẦU TƯ NƯỚC NGOÀI

(Cấp Giấy chứng nhận đầu tư đối với dự án ĐĂNG KÝ - Trường hợp thành lập dự án đầu tư gần liên quan và thành lập doanh nghiệp có vốn đầu tư nước ngoài)

I. ĐẦU TƯ KIẾN THÀNH LẬP:

Là các tổ chức, cá nhân nước ngoài có nhu cầu đầu tư theo hình thức thành lập Công ty tại Việt Nam.

II. HỒ SƠ THÀNH LẬP CÔNG TY CÓ VỐN ĐẦU TƯ NƯỚC NGOÀI:

1. Văn bản đăng ngho cấp Giấy chứng nhận đầu tư (theo mẫu I-3. Nhà đầu tư tham khảo hồ sơ đăng cách ghi các mẫu văn bản trên tại phòng làm việc IV-1 của Quyết định 1088/2006/QĐ-BKH ngày 19/10/2006 của Bộ Kế hoạch và Đầu tư).

2. Báo cáo năng lực tài chính của Nhà đầu tư do Nhà đầu tư lập và chịu trách nhiệm [nội dung báo cáo phải thể hiện rõ nguồn vốn đầu tư mà Nhà đầu tư sở dụng để đầu tư và Nhà đầu tư có đủ khả năng tài chính để thực hiện dự án. Nhà đầu tư có thể nộp kèm xác nhận sổ dự tài khoản ngân hàng (đối với Nhà đầu tư cá nhân) hoặc Báo cáo tài chính (đối với nhà đầu tư là pháp nhân) để chứng minh].

3. Đồ thị về Đầu tư Công ty theo ngành và từng loại hình doanh nghiệp (Công ty TNHH 1 thành viên, Công ty TNHH 2 thành viên trở lên, Công ty Cổ phần). Đồ thị về Đầu tư công ty phải có đầy đủ chữ ký:

- Người đại diện theo pháp luật, của chủ sở hữu công ty, của các thành viên hoặc người đại diện theo ủy quyền đối với công ty TNHH;

- Người đại diện theo pháp luật, của các cổ đông sáng lập hoặc người đại diện theo ủy quyền của cổ đông sáng lập đối với công ty cổ phần.

(Nội dung đầu tư phải đầy đủ theo quy định tại Điều 22 Luật Doanh nghiệp).

4. Danh sách thành viên theo ngành và từng loại hình doanh nghiệp (theo mẫu I-8 hoặc I-9 của Quyết định 1088/2006/QĐ-BKH ngày 21/9/2006 hoặc mẫu II-4 của Thông tư 14/2010/TT-BKH ngày 04/6/2010 của Bộ Kế hoạch và Đầu tư).

5. Văn bản xác nhận về cách pháp lý của Nhà đầu tư:

Thị trường thành lập công ty có vốn đầu tư nước ngoài

Administrator: 0000 00000000.

0000, 26/6/2012 10:46 - 0000 00000 0000, 05/11/2012 01:27

- Đối với Nhà đầu tư là cá nhân: Bên sao hợp lệ của mặt trong các giấy tờ chứng thực cá nhân: Giấy chứng minh nhân dân, hộ chiếu hoặc giấy tờ chứng thực cá nhân hợp pháp khác còn hiệu lực (Điều 24 Nghị định 43/2010/NĐ-CP ngày 15/04/2010 của Chính phủ).

- Đối với Nhà đầu tư là pháp nhân:

- Áp dụng cho hợp số thành lập công ty TNHH 2 thành viên trở lên, Công ty cổ phần và công ty Hợp danh: Bên sao hợp lệ Quyết định thành lập, Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh hoặc giấy tờ tương đương khác.

- Áp dụng cho hợp số thành lập công ty TNHH 1 thành viên: Bên sao hợp lệ Quyết định thành lập, Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh hoặc giấy tờ tương đương khác, Điều lệ hoặc tài liệu tương đương khác của chủ sở hữu công ty (trường hợp hợp chủ sở hữu công ty là Nhà nước).

- Đối với tài liệu của tổ chức nước ngoài thì các văn bản trên phải được hợp pháp hóa lãnh sự (bên sao có công chứng hoặc chứng thực của cơ quan cấp không quá 3 tháng trước ngày nộp hồ sơ)

6. Quyết định quy định/Văn bản quy định của nhà đầu tư cho người đi đầu tư quy định đối với trường hợp nhà đầu tư là tổ chức và Bên sao hợp lệ (bên sao có công chứng) mặt trong các giấy tờ chứng thực cá nhân của người đi đầu tư theo quy định.

7. Hợp đồng liên doanh đối với hình thức đầu tư thành lập tổ chức kinh tế liên doanh giữa nhà đầu tư trong nước và nhà đầu tư nước ngoài (Tham khảo Điều 54 Nghị định 108/2006/NĐ-CP ngày 22/09/2006).

8. Trường hợp dự án đầu tư có số đông vốn của nhà nước thì phải có văn bản chấp thuận vốn số đông vốn của nhà nước đầu tư của cơ quan có thẩm quyền.

III. TRÌNH TỰ THỰC:

- Số lượng hồ sơ nộp: 04 bộ hồ sơ (trong đó 01 bộ gốc, bản gốc Viêt hoặc bản gốc Viêt và bản gốc nước ngoài thông dịch) được đóng thành tập quy định.

- Cơ quan tiếp nhận hồ sơ: Phòng Đầu tư nước ngoài của Sở Kế hoạch và Đầu tư các tỉnh/thành phố.

- Thời gian xem xét, cấp Giấy chứng nhận đầu tư kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ: 15 ngày làm việc.

- Thời gian tiến hành Đăng ký và cấp Giấy chứng nhận Đăng ký thuế (Mã số thuế) là 05 ngày làm việc kể từ ngày được cấp Giấy chứng nhận đầu tư.

- Thời hạn làm thủ tục khác đầu tư là 02 ngày làm việc kể từ nộp hồ sơ khác sau (sau khi có Giấy chứng nhận đầu tư).

Thủ tục thành lập công ty có vốn đầu tư nước ngoài

Administrator

0000, 26/6/2012 10:46 - 0000 0000 0000, 05/11/2012 01:27

LƯU Ý:

- Trong trường hợp, Nhà đầu tư quy định cho thuê chỗ, cá nhân khác làm thủ tục đầu tư thì khi nộp hồ sơ tại Sở KHĐT phải xuất trình Giấy CMND/hộ chiếu/Chứng thực cá nhân hợp pháp và Văn bản quy định.
- Các văn bản bằng tiếng nước ngoài phải được dịch sang tiếng Việt và có xác nhận của tổ chức có chức năng dịch thuật.
- Nhóm phải có văn cho công tác quản lý trên địa bàn cũng như thu nộp tiền trong việc xem xét và tính hợp pháp của địa điểm, đồng nghĩa Nhà đầu tư xuất trình hồ sơ pháp lý liên quan đến địa chỉ trụ sở chính và địa điểm thực hiện dự án (Bản sao hợp lệ Hợp đồng thuê địa điểm có công chứng hoặc các giấy tờ pháp lý liên quan chứng minh được quy định số dòng hợp pháp địa điểm) kèm theo hồ sơ.

Phan Trường Hân John - Giám đốc Công ty YouBiz - Business & Lawyers

(Nguồn: www.saga.vn)